

khách quan, thi đề nghị Trung ương Đảng và Chính phủ bổ sung hoặc ban hành những chính sách mới cho thích hợp. Đồng thời, qua kiểm tra, nếu phát hiện sai lầm hoặc phạm pháp nghiêm trọng, thi đề nghị thi hành kỷ luật hoặc truy tố trước pháp luật những người có lỗi. Ngoài ra, qua kiểm tra, có thể thấy rõ khó khăn của cơ quan, xí nghiệp, đề nghị Chính phủ giải quyết khó khăn ấy để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, xí nghiệp đẩy mạnh sản xuất, làm tốt hạch toán kinh tế, hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước một cách toàn diện.

Qua mỗi cuộc kiểm tra, Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ có trách nhiệm yêu cầu các đơn vị được kiểm tra và Bộ chủ quản phải chấp hành nghiêm chỉnh các nguyên tắc, thể lệ, chế độ của Nhà nước đã ban hành, uốn nắn kịp thời và đôn đốc sửa chữa những sai lầm, thiếu sót.

Để phát huy hiệu quả của công tác kiểm tra, Thủ tướng Chính phủ thấy cần phải quy định một số điểm cụ thể sau đây để làm cơ sở giải quyết những vấn đề phát hiện trong việc kiểm tra:

1. Đối với những vấn đề phát hiện trong khi kiểm tra ở cơ quan, xí nghiệp nào, thi Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ đề ra ý kiến với cơ quan, xí nghiệp đó giải quyết sau khi đã nhất trí với Bộ chủ quản, Bộ chủ quản có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và giúp đỡ cơ quan hoặc xí nghiệp đó giải quyết trong thời gian đã định.

2. Đối với những vấn đề lớn thuộc phạm vi Bộ chủ quản giải quyết, thi Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ đề ra ý kiến đề Bộ giải quyết, rồi báo cáo cho Thủ tướng phủ biết. Trong trường hợp có những vấn đề mà Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ và Bộ chủ quản không nhất trí về nhận định và cách giải quyết, thi Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ và Bộ chủ quản báo cáo cho Thủ tướng Chính phủ biết rõ ý kiến của cả hai bên để Thủ tướng Chính phủ giải quyết và sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc của Hội đồng Chính phủ, thi Bộ chủ quản có trách nhiệm thực hiện quyết định đó.

3. Đối với những vấn đề có liên quan tới nhiều Bộ thi trước hết Bộ chủ quản cùng với Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ mời các Bộ có liên quan đến thảo luận để giải quyết, nếu giải quyết xong thi Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ và Bộ chủ quản báo cáo cho Thủ tướng phủ biết để theo dõi. Trường hợp có những vấn đề mà Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ, Bộ chủ quản và các Bộ có liên quan không nhất trí về cách giải quyết, thi Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ và Bộ chủ quản báo cáo cho Thủ tướng Chính phủ biết để giải quyết, và sau khi đã có quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc của Hội đồng Chính phủ, thi Bộ chủ quản và các Bộ có liên quan có trách nhiệm thực hiện quyết định ấy.

4. Sau mỗi đợt kiểm tra và khi đã có chủ trương giải quyết những vấn đề phát hiện, Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ cần theo dõi sự thực hiện

chủ trương đó, và nếu cần thi sau một thời gian, có thể thăm tra lại, rồi báo cáo cho Thủ tướng Chính phủ biết rõ kết quả.

5. Cơ quan, xí nghiệp được kiểm tra có trách nhiệm báo cáo, theo yêu cầu của Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ, tình hình quản lý, kinh doanh và chấp hành các nguyên tắc, chế độ, thể lệ của Nhà nước trong cơ quan, xí nghiệp mình. Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ cần nắm vững tình hình của cơ quan, xí nghiệp trước và sau khi kiểm tra, như vậy là để giúp cơ quan, xí nghiệp cải tiến công tác.

Để phát huy tác dụng tốt của các việc kiểm tra, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ, các Bộ và các cơ quan trung ương nghiên cứu kỹ và thi hành nghiêm chỉnh thông tư này. Trong quá trình thi hành, nếu gặp khó khăn, trở ngại, thi Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ, các Bộ và các cơ quan trung ương cần báo cáo ngay cho Thủ tướng phủ biết.

Dựa vào tinh thần thông tư này, Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ và Bộ Tài chính sẽ có kế hoạch hướng dẫn cho Ban Thanh tra các tỉnh và Ban Thanh tra tài chính các cấp giải quyết tốt các vấn đề phát hiện trong các cuộc kiểm tra.

Hà nội, ngày 31 tháng 3 năm 1960

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

THÔNG TƯ số 086-TTg ngày 4-4-1960
về việc vận động phụ nữ góp vốn
xây dựng nhà máy dệt Hà nội.

Kính gửi: *Hội Liên hiệp phụ nữ trung ương*
Bộ Tài chính,
Ngân hàng quốc gia Việt nam,
Các Ủy ban hành chính khu
thành, tỉnh.

Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 9-3-1960 đã xét và chấp thuận đề nghị của Hội Liên hiệp phụ nữ trung ương về việc vận động giới phụ nữ góp vốn xây dựng nhà máy dệt Hà nội.

Mục đích của cuộc vận động là thiết thực góp vốn xây dựng nhà máy để góp phần xây dựng miền Bắc giàu mạnh, làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà; đồng thời, qua cuộc vận động, giáo dục, nâng cao nhiệt tình xã hội chủ nghĩa, tinh thần yêu nước, cổ vũ lòng hăng hái, phấn khởi, tin tưởng của giới phụ nữ trên mọi mặt công tác.

Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp sẽ đứng ra vận động phụ nữ góp vốn dưới hình thức cho Hội Liên hiệp phụ nữ vay dài hạn. Hội Liên hiệp phụ nữ sẽ lấy số tiền đó cho Chính phủ vay để góp phần xây dựng nhà máy dệt Hà nội. Sau một thời gian,

Chính phủ sẽ trả cho Hội Liên hiệp phụ nữ; Hội Liên hiệp phụ nữ sẽ trả cho những người đã cho vay.

Đối tượng cuộc vận động là toàn thể phụ nữ trong và ngoài Hội. Nam giới, nếu tự nguyện, cũng có thể cùng phụ nữ góp vốn xây dựng nhà máy.

Thời gian của cuộc vận động là từ nay đến vụ mùa; trong thời gian đó, có thể chia làm hai đợt thực hiện, tránh làm liên miên.

Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đoàn thể, các ngành để cho cuộc vận động thu được kết quả tốt. Cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho mọi người thật sự tự nguyện tham gia, tránh gò ép; đề phòng tham ô.

Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Tài chính, Ngân hàng quốc gia Việt nam trung ương nghiên cứu và bàn biện pháp cụ thể, thể thức vay và trả, để giúp Hội Liên hiệp phụ nữ trung ương tiến hành cuộc vận động trên đây có kết quả tốt.

Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh cần nhận rõ đây là một công tác lớn của giới phụ nữ có tác dụng lớn về chính trị, kinh tế và tổ chức trong phong trào phụ nữ. Vì vậy Ủy ban cần có sự giúp đỡ để Hội Liên hiệp phụ nữ làm tốt cuộc vận động này.

Hà nội, ngày 4 tháng 4 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC

QUYẾT ĐỊNH số 139-QĐ ngày 22-3-1960
sửa đổi nghị định số 169-NĐ ngày
25-3-1959 ấn định thể lệ kỳ thi hết
cấp 2 Trường phổ thông.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Căn cứ nghị định số 169-NĐ ngày 25-3-1959 ấn định thể lệ kỳ thi hết cấp 2 Trường phổ thông;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Vụ Giáo dục phổ thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Điều 6 của nghị định số 169-NĐ ngày 25-3-1959 về thể lệ kỳ thi hết cấp 2 Trường phổ thông nay sửa đổi lại như sau:

«Điều 6 (mới). — Những học sinh sau đây không được phép dự kỳ thi hết cấp 2 ngay cuối năm đang học:

— Học sinh đang học lớp 7 một trường cấp 2 đã nghỉ trong cả 2 học kỳ từ 1 tháng liên tục trở lên trong mỗi học kỳ, hay đã nghỉ từ 2 tháng liên

tục trở lên trong cả năm học mà không được Hội đồng nhà trường xét chiếu cố về hạnh kiểm và sự tiến bộ cuối năm học để cho dự thi:

— Học sinh có điểm tổng kết hạnh kiểm cả năm là 2 (điểm 5 bậc) mà Hội đồng nhà trường sau khi xét, không cho dự thi;

— Học sinh đang học lớp 7 bị đuổi vì phạm kỷ luật trong năm mở khoa thi;

— Học sinh đang học lớp 7, ngày thường học quá kém, có từ 3 điểm tổng kết 2, hoặc có từ 1 điểm tổng kết 2 và 1 điểm tổng kết 1 trở lên về các môn học ở lớp 7.

Đối với học sinh cũ, về từng khóa thi, Sở hay Ty Giáo dục, sau khi lấy ý kiến của Ủy ban hành chính thành phố hay tỉnh, có thể quyết định không cho phép một thí sinh được dự thi, nếu Ủy ban hành chính xã hay khu phố nơi thí sinh chứng nhận thi sinh ấy có hạnh kiểm rất xấu.

Điều 2. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Giáo dục, Giám đốc Vụ Giáo dục phổ thông, Giám đốc và Trưởng Ty các Khu, Sở, Ty Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 22 tháng 3 năm 1960

Bộ trưởng Bộ Giáo dục

NGUYỄN VĂN HUYỀN

QUYẾT ĐỊNH số 140-QĐ ngày 22-3-1960
sửa đổi nghị định số 200-NĐ ngày
13-4-1959 ấn định thể lệ kỳ thi tốt
nghiệp Trường phổ thông.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Căn cứ nghị định số 200-NĐ ngày 13-4-1959 ấn định thể lệ kỳ thi tốt nghiệp Trường phổ thông;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Vụ Giáo dục phổ thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Điều 28 của nghị định số 200-NĐ ngày 13-4-1959 về thể lệ kỳ thi tốt nghiệp Trường phổ thông nay sửa đổi lại như sau:

«Điều 28 (mới). — Những học sinh sau đây không được phép dự kỳ thi tốt nghiệp ngay cuối năm đang học:

— Học sinh đang học lớp 10 đã nghỉ trong cả 2 học kỳ, mỗi học kỳ từ 1 tháng liên tục trở lên, hay đã nghỉ trong cả năm học từ 2 tháng liên tục trở lên mà không được Hội đồng nhà trường xét chiếu cố về hạnh kiểm, về sự học tập tiến bộ cuối năm và cho dự thi;

— Học sinh đang học lớp 10 bị đuổi vì phạm kỷ luật;

09669987

www.ThuVienPhapLuat.vn

LawSoft